



HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

(Kèm theo Hướng dẫn số 2077/SGDDĐT-VP, ngày 12/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Cơ quan chủ quản (SỞ, PHÒNG)
Đơn vị, trường học đang công tác.

TÊN SÁNG KIẾN,

Người (nhóm) thực hiện:

Họ và tên:....., chức vụ:.....; tác giả chính hay đồng tác
giả.....

(Ghi đầy đủ các tác giả thực hiện)

Tây Ninh, ngày tháng năm 20..



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

BÁO CÁO
TÓM TẮT NỘI DUNG SÁNG KIẾN

- Tên cá nhân thực hiện:.....
- Thời gian đã được triển khai thực hiện: Từ ngày: / / đến ngày: / /
1. Sự cần thiết, mục đích của việc thực hiện sáng kiến:.....
2. Mô tả sáng kiến:.. ..
3. Phạm vi triển khai thực hiện:
4. Tính mới của sáng kiến:.....
5. Kết quả, hiệu quả mang lại:.....
6. Đánh giá về phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến:
7. Kiến nghị, đề xuất:.....

Chúng tôi cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật và không vi phạm pháp luật.

Ý kiến xác nhận
của Thủ trưởng đơn vị

Ngày tháng năm.....
Tác giả
(ký tên)



ĐỀ CƯƠNG SÁNG KIẾN

I. MỞ ĐẦU:

1. Tên sáng kiến:

2. Sự cần thiết, mục đích của việc thực hiện sáng kiến:

- Trình bày sự cần thiết;
- Nêu mục đích của việc thực hiện sáng kiến.

3. Đối tượng nghiên cứu (cần xác định rõ loại đối tượng)

- Đối tượng nghiên cứu: vấn đề mà tác giả muốn nghiên cứu.
- Khách thể nghiên cứu (giáo viên, học sinh, CBQL, PHHHS,...).

4. Phạm vi nghiên cứu:

- Trong lớp, nhóm lớp, đơn vị, trường học;
- Các đơn vị, trường học cùng loại hình trong tỉnh;
- Nghiên cứu ngoài tỉnh.

5. Phương pháp nghiên cứu:

- Nghiên cứu tài liệu;
- Nghiên cứu thực tiễn: điều tra, so sánh, phân tích, đối chiếu,...

II. NỘI DUNG:

1. Cơ sở lý luận:

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương, của ngành liên quan đến nội dung thực hiện sáng kiến;
- Các quan niệm khác về giáo dục.

2. Cơ sở thực tiễn:

Thực tiễn vấn đề nghiên cứu;

3. Nội dung (giải pháp):

- Giải pháp, chứng minh vấn đề được giải quyết;
- Kết quả so sánh, phân tích số liệu trước và sau khi thực hiện sáng kiến mang tính thuyết phục.

4. Tính mới của sáng kiến:

Sáng kiến hoàn toàn mới, được thực hiện lần đầu hay có cải tiến so với giải pháp trước đây.

5. Kết quả, hiệu quả mang lại:

Sáng kiến được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả, giúp tác giả hoàn thành nhiệm vụ được giao.

III. KẾT LUẬN:

1. Đánh giá về phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến:

Phạm vi ảnh hưởng sáng kiến trong đơn vị, một số đơn vị, trong tỉnh hay ngoài tỉnh.

2. Bài học kinh nghiệm

3. Hướng nghiên cứu tiếp sáng kiến (nếu có).

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Ghi trình tự theo học vị của tác giả;



Ghi trình tự theo cấp phát hành.

V. MỤC LỤC

VI. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CỦA:

- Hội đồng sáng kiến đơn vị, trường học;
- Hội đồng sáng kiến phòng GDĐT, huyện hoặc Hội đồng sáng kiến ngành GDĐT đối với các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT;
- Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh (Đối với những sáng kiến phục vụ xét danh hiệu thi đua tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và các cá nhân đề nghị các hình thức khen thưởng Trung ương).

VI. TRÌNH BÀY BÌA SÁNG KIẾN: sạch đẹp, in vi tính, đóng thành cuốn.



Mẫu 03/SK

HỘI ĐỒNG.....

Thang điểm chấm sáng kiến

Tên sáng kiến:.....

Tác giả:.....

Đơn vị:.....

STT	Tiêu chí	Điểm (tối đa)
I	Sáng kiến có tính mới	
1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	40
2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	39
3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình khá	29
4	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	20
5	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít hơn trung bình	15
6	Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	9
II	Sáng kiến được áp dụng	
1	Được áp dụng trong toàn tỉnh hoặc ngoài tỉnh	20
2	Được áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị trong tỉnh	15
3	Được áp dụng ít trong đơn vị	5
4	Không được áp dụng trong đơn vị	0
III	Sáng kiến mang lại hiệu quả thiết thực	
1	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội mức độ tốt	40
2	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội mức độ khá	30
3	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội mức độ trung bình	20
4	Có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội mức độ ít hơn trung bình	10
5	Không có hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội	0
	Tổng cộng (là điểm cộng của 03 mục: I, II và III)	

Thành viên 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thành viên 2
(Ký, ghi rõ họ tên)